

Số: /KH-UBND

Bình Yên, ngày 30 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW); Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày 08/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây viết tắt là Kế hoạch hành động số 08-KH/TU). Căn cứ vào điều kiện, tình hình thực tế của địa phương UBND xã Bình Yên xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu rộng nội dung, ý nghĩa và tầm quan trọng của Nghị quyết 68-NQ/TW đến toàn thể cán bộ, công chức, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân và cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn xã.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 68-NQ/TW phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã, nhằm tạo môi trường thuận lợi, thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ, đúng hướng, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững của địa phương.

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước của UBND xã trong việc hỗ trợ, đồng hành và tạo điều kiện tối đa cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải được thực hiện một cách đồng bộ, quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức.

- Các nhiệm vụ, giải pháp phải rõ ràng, có phân công trách nhiệm cụ thể, có thời gian thực hiện và có sản phẩm đầu ra đánh giá.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa UBND xã với các ban, ngành, đoàn thể khác trong xã và với các cấp trên.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã, là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phấn đấu 80% số xóm có mô hình phát triển kinh tế tư nhân hiệu quả; có 40% số hộ kinh doanh cá thể đủ điều kiện chuyển sang mô hình doanh nghiệp hoặc hợp tác xã.

- Hình thành các tổ hợp tác, hợp tác xã kiểu mới gắn với chuỗi giá trị đối với sản phẩm chủ lực của xã như quế, lúa, lạc đồ, chăn nuôi.
- Thu hẹp khoảng cách về trình độ công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế tư nhân phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào các chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng trong nước, khu vực và quốc tế.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chính quyền, cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tư nhân; phải xác định kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất trong phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế của địa phương. Tập trung phục vụ, hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính phục vụ.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức và hành động về phát triển kinh tế tư nhân; tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, mạng xã hội về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các mô hình kinh doanh thành công, gương doanh nhân tiêu biểu; hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng nêu bật những đóng góp của kinh tế tư nhân vào sự phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

2.1. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

- Đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật, bảo đảm theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế "xin - cho", tư duy "không quản được thì cấm"; chuyển từ nền hành chính công vụ, quản lý là chủ yếu sang phục vụ và kiến tạo phát triển, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; hiện đại hoá quản trị công.

- Tập trung rà soát, đề xuất các cơ chế, chính sách phù hợp với các quy định của tỉnh, Trung ương và điều kiện của xã để tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển, nhất là trong lĩnh vực đất đai, quy hoạch, xây dựng, tài nguyên, vốn đầu tư, công nghệ,...

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo hướng chủ động phục vụ doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo công khai, minh bạch, nhanh gọn và thuận lợi. Đặc biệt đối với các loại giấy tờ nếu phải cấp lại, cấp đổi khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp theo các chương trình, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của Trung ương, Tỉnh và của xã. Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm đặc biệt là phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử.

- Tăng cường trách nhiệm, kết quả và hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết các công việc liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân. Xử lý nghiêm các trường hợp, các phòng, ngành đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, vòng vo khi xử lý hồ sơ thủ tục của doanh nghiệp; các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân.

- Tập trung đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là hạ tầng giao thông, điện, nước, xử lý chất thải, viễn thông, công nghệ thông tin để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đảm bảo thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân thực hiện các dự án sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã.

2.2. Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

- Không phân biệt đối xử giữa các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực tài nguyên khác.

- Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động kiểm tra; đẩy mạnh hoạt động kiểm tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên kiểm tra dựa trên dữ liệu điện tử, giảm tối đa kiểm tra trực tiếp. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Miễn kiểm tra thực tế tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tuân thủ tốt quy định của pháp luật.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân

- Thực hiện lập quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng để đảm bảo đầy đủ các điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai, rà soát, kịp thời công khai các quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh; ứng dụng tối đa chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm thiểu thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.

3.2. Đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân

- Thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách tín dụng cho kinh tế tư nhân; ưu tiên dành nguồn lực để tổ chức thực hiện tốt các cơ chế, chính sách tín dụng cho kinh tế tư nhân trên địa bàn xã.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách ưu đãi về lãi suất, hoãn và giãn nợ để hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh đa dạng hóa các nguồn vốn, giúp doanh nghiệp mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về chương trình, chính sách tín dụng cho doanh nghiệp; tạo thuận lợi cho các tổ chức tín dụng mở rộng mạng lưới, địa bàn hoạt động, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân giao dịch và tiếp cận nguồn vốn để đầu tư sản xuất, kinh doanh.

3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

- Tăng cường giáo dục, đào tạo các kỹ năng sáng tạo, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

- Tuyên truyền, giới thiệu các cơ hội đầu tư, dự án tiềm năng tại địa phương, từ đó thu hút các nhà đầu tư, tạo ra các dự án sản xuất kinh doanh mới qua đó góp phần giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân. Thực hiện hỗ trợ các chương trình đào tạo theo hướng thực chất, bám sát nhu cầu của doanh nghiệp, đào tạo theo đặt hàng của doanh nghiệp, bảo đảm phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp.

- Huy động các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ các chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tiếp cận các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong khu vực kinh tế tư nhân theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 23/01/2025 và Kế hoạch hành động số 261-KH/TU ngày 22/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ứng dụng công nghệ, phát triển sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh; đồng thời hướng dẫn, hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận, thụ hưởng hiệu quả các chương trình, chính sách về nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đầu tư cho đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh do Trung ương và Tỉnh ban hành.

- Kịp thời triển khai các chính sách hỗ trợ chi phí đầu tư, mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ, chi phí thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, tuần hoàn; chính sách miễn, giảm về thuế,... cho các doanh nghiệp theo quy định.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

- Nghiên cứu, xây dựng các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng phù hợp với định hướng, lĩnh vực thu hút đầu tư của tỉnh. Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân tham gia cung ứng các sản phẩm, dịch vụ trong chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp lớn, nhất là với các doanh nghiệp FDI.

- Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ của nhà nước và của tỉnh về nghiên cứu phát triển, đào tạo, tư vấn, xúc tiến thương mại, chuyển giao công nghệ,... Hỗ trợ doanh nghiệp đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu, tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

6. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

- Trên cơ sở pháp lý về kinh doanh cá thể, tăng cường đẩy mạnh số hoá, minh bạch hoá, đơn giản hoá, dễ tuân thủ, dễ thực hiện đối với chế độ kế toán, thuế, bảo hiểm... để khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách nhằm cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

- Triển khai có hiệu quả Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia, hỗ trợ tiếp cận và sử dụng các sản phẩm tài chính cho các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, ưu tiên chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.

7. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

- Tập trung xây dựng đội ngũ doanh nhân của địa phương có đạo đức, văn hoá kinh doanh, trung thực, thanh liêm, trách nhiệm xã hội, gắn với bản sắc dân tộc, tiếp cận tinh hoa văn hoá kinh doanh thế giới, mang trong mình khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng. Lấy đạo đức, văn hoá kinh doanh làm cốt lõi, đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật.

- Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong toàn xã hội; nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần kinh doanh, đổi mới sáng tạo của mọi người dân.

- Tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình, tiên tiến, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng. Huy động đội ngũ doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Tăng cường thiết lập mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành, trong đó các cơ quan quản lý nhà nước của xã phải chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp tư nhân theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; đồng thời phát huy vai trò góp ý, phản biện chính sách của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trung thực, kịp thời, đúng bản chất các vấn đề khó khăn, vướng mắc; nghiêm cấm việc thao túng, trục lợi chính sách, lợi dụng, làm tha hoá cán bộ, công chức.

- Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp tư nhân, doanh nhân chủ động đổi mới tư duy kinh doanh, năng động, sáng tạo, giữ vững bản lĩnh, nuôi dưỡng ý chí, khát vọng, không ngừng học hỏi, nâng cao năng lực, phẩm chất, trình độ, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, nỗ lực phấn đấu vươn lên, làm giàu chính đáng và đóng góp cho quê hương, đất nước.

- Củng cố, nâng cao vai trò, chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của các hiệp hội, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, doanh nhân để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu, triển khai các nội dung liên quan trực tiếp đến kinh tế tư nhân; tổng hợp báo cáo định kỳ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan của xã tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn.

- Thu hút các nguồn lực về tài chính và cơ sở vật chất để tạo điều kiện hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển.

2. Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị mình để triển khai các nội dung liên quan đến Nghị quyết 68-NQ/TW; phối hợp với các đơn vị có liên quan chỉ đạo thực hiện hiệu quả các kế hoạch, định hướng phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận và các tổ chức đoàn thể xã

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tham gia phát triển kinh tế tư nhân; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội. các cơ chế chính sách của nhà nước đối với kinh tế tư nhân. Tăng cường chức năng giám sát việc thực hiện các chính sách phát triển kinh tế tư nhân.

- Phổ biến thông tin đến người dân, nắm bắt tình hình và báo cáo kịp thời các khó khăn, vướng mắc trên địa bàn xóm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Bình Yên. Yêu cầu các đơn vị, các phòng ban chuyên môn phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành thuộc xã;
- Các xóm;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thu Hoài